TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **754**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 653/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị Thùy T, sinh ngày 04/3/1997;

CCCD số 0911XXXXXXXX do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/01/2022

Địa chỉ thường trú: Số A đường B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ cư trú: Số A đường H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Hoàng Phúc H, sinh ngày 20/8/1991;

CCCD số 0420XXXXXXXX do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021

Địa chỉ thường trú và địa chỉ cư trú: Số A đường B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đào Thị Thùy T và ông Hoàng Phúc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị Thùy T và ông Hoàng Phúc H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 91/2019 ngày 13/6/2019 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho bà Đào Thị Thùy T và ông Hoàng Phúc H không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên Hoàng Đào Thùy A, sinh ngày 31/7/2020. Giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T do ông H không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Bà Đào Thị Thùy T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí:

Án phí hòa giải thành vụ án hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Đào Thị Thùy T tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà T đã nộp theo biên lai số 0029303 ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 9-TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.Hồ Chí Minh;
- UBND Phường T, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hương